

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**  
Số: **214/2021/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Châu Thành, ngày 31 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 229/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021, giữa:

\* *Nguyên đơn*: anh **Lương Minh T**, sinh năm 1976;

\* *Bị đơn*: chị **Phan Thị Ngọc N**, sinh năm 1972;

Cùng trú tại: ấp H, xã H1, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lương Minh T và chị Phan Thị Ngọc N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Lương Minh T được quyền tiếp tục nuôi con là Lương Anh T, sinh ngày 16/11/2004. Ghi nhận việc anh T không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi cháu Anh T. Cháu Lương Ngọc Anh T, sinh ngày 17/02/1999 đã trưởng thành nên không xét đến.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu

của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, nợ chung: không có.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu 50% là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh T nhận chịu toàn bộ. Tiền án phí của anh Tài được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000120 ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra);
- **UBND xã HI;**
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**THẨM PHÁN**  
**( Đã ký)**

**Trương Thị Tiến**